

Bị bắt ngày 01/10/2021. Bị cáo hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Công C:*

- Luật sư Hồ Văn H - Công ty Luật TNHH MTV W, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Bào chữa theo chỉ định của Tòa án, có mặt.

- Luật sư Phạm Lý H - Văn phòng luật sư P, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Bào chữa theo yêu cầu, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Châu Hà P, sinh năm 1991; Nơi cư trú: tỉnh Quảng Trị.

2/ Ông Võ Quang K, sinh năm 1991; Nơi cư trú: tỉnh Quảng Trị.

3/ Ông Hoàng Hải T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: tỉnh Quảng Bình.

4/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; Nơi cư trú: tỉnh Quảng Bình.

5/ Bà Trần Thị P U, sinh năm 1995; Nơi cư trú: quận T, thành phố Đà Nẵng.

6/ Ông Ngô T, sinh năm 1999; Nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng.

7/ Bà Ngô Thị Tuyết T, sinh năm 1973; Nơi cư trú: quận T, thành phố Đà Nẵng.

8/ Ông Châu Quang P, sinh năm 1998; Nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng.

9/ Công ty TNHH Lương thực và thương mại L; Địa chỉ: tỉnh Quảng Nam do bà Trần Thị Duy Q, sinh năm: 1965, Nơi cư trú: quận T, thành phố Đà Nẵng đại diện theo ủy quyền.

10/ Ông Nguyễn Lê Huy T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: quận T, thành phố Đà Nẵng.

11/ Ông Lê Đoàn Sơn B, sinh năm 1998; Nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng.

** Người làm chứng:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1960; Nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng.

Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 01/10/2021, tại khu vực ngã tư đường L - Hồ N (thuộc thành phố Đà Nẵng), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Miền T - Bộ đội Biên phòng phát hiện xe ô tô BKS: 92A-117.99 đang dừng bên lề đường Hồ N. Từ trên xe ô tô, có 01 (một) nam thanh niên mở cửa ghế phụ xuống xe và đi lên vỉa hè gần đó lấy 01 (một) hộp giấy các tông mang bỏ lên xe ô tô BKS: 92A-117.99. Thấy có biểu hiện nghi vấn, lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra, nam thanh niên này khai tên Phạm Công C, khi đang kiểm tra đối với Phạm Công C thì nam thanh niên ngồi ở ghế tài xế điều khiển xe ô tô BKS: 92A-

117.99 bỏ chạy theo hướng đường Hồ N - N, thành phố Đà Nẵng. Trên đường bỏ chạy thì xe ô tô BKS: 92A-117.99 tông vào rào chắn phòng chống dịch Covid-19. Khi đến trước số nhà 557 đường N, thành phố Đà Nẵng thì nam thanh niên mở cửa phía trước xuống xe bỏ chạy, cơ quan chức năng đuổi theo nhưng không bắt được.

Ngay sau đó, Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kiểm tra xe ô tô BKS: 92A-117.99 phát hiện trong xe có: dấu vết đường vân trên kính xe ô tô (mặt trong cửa xe bên tài); 01 (một) bao thuốc lá hiệu White Horse; 01 (một) hộp giấy các tông có dòng chữ ENSUR, kích thước (29,5x14,5x19,5)cm bên trong có 03 (ba) gói nylon màu trắng chứa: 03 (ba) gói nylon màu vàng có dòng chữ GUANYIN WANG, bên trong mỗi gói đều chứa 01 (một) gói nylon màu trắng có dòng chữ AAA kích thước (30x15x7)cm.

- 01 (một) chiếc tất màu đen bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng kích thước (14x8)cm chứa: 08 (tám) gói nylon màu xanh kích thước (6,5x8,5)cm bên trong chứa 1.573 (một ngàn, năm trăm bảy mươi ba) viên nén màu hồng hình tròn và 16 (mười sáu) viên nén màu xanh.

+ 02 (hai) gói nylon màu hồng kích thước (6,5x8,5)cm bên trong chứa 392 (ba trăm chín mươi hai) viên nén màu hồng hình tròn và 04 (bốn) viên nén màu xanh.

Phạm Công C khai nhận đây là ma túy mà C vừa lấy để vào trong xe ô tô BKS: 92A-117.99. Cơ quan chức năng tiến hành tạm giữ tang vật và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phạm Công C.

* Tang vật tạm giữ gồm:

- Dấu vết đường vân trên cửa kính ghế tài của xe ô tô nhãn hiệu CRV màu đỏ BKS: 92A-117.99 (02 file ảnh - ký hiệu từ A1 đến A3)

- 01 (một) bao thuốc lá hiệu White Horse. Tiến hành xông keo phát hiện có 05 dấu vết đường vân (ký hiệu từ A4 đến A8).

- 01 (một) hộp giấy ENSUR, kích thước (29,5x14,5x19,5)cm. Tiến hành xông keo phát hiện có 02 dấu vết đường vân (ký hiệu từ A9 đến A10).

- 03 (ba) gói nylon kích thước (30x15x7)cm. Tiến hành xông keo phát hiện có 06 dấu vết đường vân (ký hiệu từ A11 đến A16).

- 03 (ba) gói nylon kích thước (30x15x7)cm bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu H1).

- 08 gói nylon màu xanh kích thước (6,5x8,5)cm và 02 gói nylon màu hồng kích thước (6,5x8,5)cm, bên trong 10 (mười) gói nylon trên chứa tổng cộng 1985 (một nghìn chín trăm tám mươi lăm) viên nén màu hồng và màu xanh. (các viên nén màu hồng ký hiệu H2; các viên nén màu xanh ký hiệu H3).

- 03 (ba) gói nylon màu vàng có dòng chữ GUANYIN WANG; 01 (một) chiếc tất màu đen; 01 (một) gói nylon màu trắng kích thước (18x8)cm; 01 (một) điện thoại di động có dòng chữ OPPO màu đỏ, sim số: 0787675826, số Imel1: 869604030963515, Imel2: 869604030963507; 01 (một) điện thoại di động màu

vàng có hình quả táo phía sau. (tình trạng khóa màn hình nên không kiểm tra được số sim và số Imeil) và 01(một) xe ô tô màu đỏ BKS: 92A-117.99.

Quá trình điều tra xác định được:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/10/2021, có 01 người đàn ông (*không rõ nhân thân lai lịch*), liên hệ với Châu Hà P nhờ gửi hàng vào Đà Nẵng, P đồng ý. Người đó hẹn P đến khu vực bưu điện thị trấn K, tỉnh Quảng Trị và đưa cho P 01(một) thùng giấy có chữ Ensure nói là hàng rượu và 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), P hỏi ai nhận thì người đàn ông nói lát nữa sẽ gửi số điện thoại người nhận tại Đà Nẵng. P sử dụng số điện thoại 0981.098.234 liên hệ với số điện thoại 0935.397.882 của Võ Quang K - là tài xế xe tải chở hàng tuyến Quảng Trị - Đà Nẵng để gửi thùng hàng vào Đà Nẵng, K đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, P mang thùng hàng đến trước chợ K đưa cho K. K mang thùng hàng lên để trên cabin xe ô tô tải BKS: 43C-081.29. Lúc này, trên xe tải có K, Hoàng Hải T và Nguyễn Văn H. K nhận thùng hàng nhưng không nhận tiền cước vì P là bạn bè cùng xóm và xe tiếp tục di chuyển vào Đà Nẵng. Trên đường đi K bảo P đưa số điện thoại người nhận thì P lấy số điện thoại 0359.649.952 từ người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) rồi gửi cho K. K liên hệ với số điện thoại trên thì nghe giọng nữ (*không rõ nhân thân, lai lịch*) nói chuyện. Theo chỉ dẫn của giọng nữ, khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, xe ô tô do K điều khiển về đến khu vực chợ đầu mối H. Lúc này, K mang thùng hàng để trên vỉa hè gần xe tải đang dừng và tiếp tục bốc dỡ hàng trên xe cùng với T và H.

Trong khoảng thời gian trên, Phạm Công C, Phan T Chí T, Nguyễn Lê Huy T, Châu Quang P, Lê Đoàn Sơn B, Trần Thị P U (vợ T), đang cùng ngồi nhậu tại quán nhậu của ba mẹ T tại số 43 đường Dũng Sĩ T, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 21 giờ 00 phút thì T mượn chìa khóa xe ô tô BKS: 92A-177.99 của P nói đi mua đồ (P không biết đồ gì) và T rủ C đi cùng, C đồng ý. Phạm Công C khai nhận: Trên đoạn đường đi ra xe ô tô T nói với C đi nhận ma túy, C đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe ô tô BKS: 92A-177.99 chở C đến khu vực chợ đầu mối. T xuống mua thuốc hút, rồi lên xe T nghe điện thoại của ai đó (*không rõ nhân thân, lai lịch*), người đó nói với T “anh gửi số qua và em gọi cho người đó lấy đồ”, T hỏi “xong đem tới đâu”, thì nghe người đó nói “chỗ hôm qua”.

T tiếp tục điều khiển xe ô tô BKS: 92A-177.99 chở C đến ngã tư Hồ N - L, thành phố Đà Nẵng thì thấy xe tải đang dừng và bốc dỡ hàng trên xe xuống. T dừng xe trước đầu xe tải BKS: 43C-081.29 đang dừng và bảo C xuống nhận thùng hàng có chứa ma túy, C đồng ý. C xuống xe và theo chỉ dẫn của Võ Quang K, C lấy thùng hàng có ghi chữ “ENSURE” bên trong có chứa ma túy đã để sẵn trên vỉa hè mang lên xe ô tô BKS: 92A-117.99 đặt gần gat số của xe. Khi C chuẩn bị lên xe thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ. Phan T Chí T thấy vậy đã điều khiển xe ô tô BKS: 92A-117.99 bỏ chạy theo hướng đường Hồ N về N tông vào rào chắn chống dịch Covid-19 trên đường. Khi đến trước số 557 N thì dừng xe và bỏ chạy thoát. Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ tang vật và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Phạm Công C về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Tại Kết luận giám định số: 240/GĐ-MT ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng, mẫu viên nén màu hồng, mẫu viên nén màu xanh là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể, viên nén: mẫu H1: 2.819,78 gam; mẫu H2: 193,62 gam; mẫu H3: 1,94 gam.

Tại Kết luận giám định số: 26/GĐ-MT ngày 06/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Dấu vết đường vân trên cửa kính ghế tài của xe ô tô nhãn hiệu CRV màu đỏ BKS: 92A-117.99 thu giữ tại hiện trường so với dấu in vân tay tại ô “Cái trái” trên Chỉ bản mẫu so sánh của Phan T Chí T là dấu vân tay của cùng một người.

- Dấu vết đường vân trên bao thuốc lá hiệu White Horse thu giữ tại hiện trường so với dấu in vân tay tại ô “Cái trái” trên Chỉ bản mẫu so sánh của Phạm Công C là dấu vân tay của cùng một người. Dấu vết đường vân ký hiệu A5, A9, A12 và A16 không cùng với dấu in vân tay trên chỉ bản mẫu so sánh ký hiệu M1, M2. Dấu vết đường vân ký hiệu A2, A3, A6, A7, A8, A10, A11, A13, A14, A15 không đủ yếu tố giám định.

Tại Kết luận giám định số: 05/KLĐV-KTHS ngày 15/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Dấu vết đường vân ký hiệu A12 và A16 không cùng với dấu in vân tay trên chỉ bản mẫu so sánh của Châu Hà P ký hiệu M.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HSST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

I. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Công C phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

II. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) và khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Công C “*Tử hình*”. Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Công C để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 (*bảy*) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Phạm Công C có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/9/2022, bị cáo Phạm Công C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Phạm Công C giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX tuyên không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

+ Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Công C thống nhất về điểm, khoản, tội danh và điều luật như Bản án sơ thẩm đã quyết định. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ là đồng phạm giúp sức, không biết số lượng ma túy và trong quá trình tố tụng, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, Biên bản phạm tội quả tang ngày 01/10/2021 có ghi những người chứng kiến là ông Võ Quang K, ông Lê Văn T nhưng chỉ có ông K ký vào biên bản; ông Võ Quang K - là người nhận và chở thùng hàng có chứa ma túy nên việc xác định ông K là người chứng kiến là không khách quan và không đúng pháp luật; Phan T Chí T là người rủ C đi nhận ma túy nhưng không khởi tố, điều tra và ra lệnh truy nã là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Biên bản phạm tội quả tang ngày 01/10/2021; những người chứng kiến là ông Võ Quang K và ông Lê Văn T đều có ký vào biên bản; ông Võ Quang K - là tài xế xe tải nhận thùng hàng chở vào Đà Nẵng, không biết bên trong thùng hàng là ma túy nên được xác định là người chứng kiến theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về việc Phan T Chí T điều khiển xe ô tô BKS: 92A-177.99, rủ C đi nhận ma túy và T nghe điện thoại của một người để nhận ma túy; đây là lời khai của bị cáo Phạm Công C; chưa đủ cơ sở để khởi tố bị can và ra lệnh truy nã. Cho nên, Cơ quan điều tra ra thông báo truy tìm là phù hợp.

Do đó, ý kiến của luật sư không có cơ sở chấp nhận.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Công C tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm về hành vi cùng với Phan T Chí T đi nhận ma túy và C là người trực tiếp nhận ma túy được chứa trong thùng giấy catton có ghi chữ “ENSURE” và khi bỏ ma túy vào trong xe của T điều khiển thì bị bắt giữ cùng tang vật; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và tang vật thu giữ ngày 01/10/2021; phù hợp với lời khai của ông Võ Quang K và ông Lê Văn T; phù hợp với Kết luận giám định số: 240/GĐ-MT ngày 08/10/2021, Kết luận giám định số: 26/GĐ-MT ngày 06/10/2021 và Kết luận giám định số: 05/KLĐV-KTHS ngày 15/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng cùng các tài liệu chứng cứ, vật chứng do cơ quan điều tra thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Công C bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Công C, thì thấy:

Tội nạn ma túy gây ra tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, nhân cách người bị nghiện, đến đời sống xã hội và đang là vấn đề gây nhức nhối cho toàn xã hội hiện nay. Cho nên, đối với loại tội phạm này cần phải được xử lý nghiêm khắc mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống.

Trong vụ án này, bị cáo Phạm Công C có nhân thân xấu; năm 2016 bị Công an quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Hủy hoại tài sản của người khác*”; năm 2020, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và năm 2021, bị UBND quận T, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt hành chính thì thực hiện hành vi phạm tội lần này, đã thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Đồng thời, lần phạm tội này bị cáo vận chuyển khối lượng ma túy loại Methamphetamine là 3.015,34 gam; theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự thì hành vi vận chuyển từ 100 gam Methamphetamine đã bị xét xử ở khoản này nên khối lượng 3.015,34 gam Methamphetamine là khối lượng đặc biệt lớn, cần phải áp dụng mức hình phạt cao nhất mới phù hợp với tính chất của vụ án và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Mặt khác, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có cậu là liệt sỹ nhưng việc vận chuyển khối lượng 3.015,34 gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo thì cũng phải áp dụng mức hình phạt cao nhất mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do đó, HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Công C và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) và khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Công C “*Tử hình*”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Công C để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Phạm Công C được gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bị cáo Phạm Công C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao – Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Phước Thanh